

Số: 262 KH-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 3 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Sử dụng thư điện tử và phát triển công, trang thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 03/12/2008 về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thi điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước. Thông tư số 23/2020/TT-BTTTT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Công văn số 2455A/BTTTT-THH ngày 29/7/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành văn bản hướng dẫn mẫu hợp đồng thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

Căn cứ Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công thông tin điện tử tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 17/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định mức chi phục vụ hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi và các Trang Thông tin điện tử thành phần;

Căn cứ Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Ban hành Quy chế hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi;

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Cung cấp các thông tin nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người lao động trong ngành giáo dục về các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; các thông tin giới thiệu hình ảnh của ngành giáo dục trong quá trình hội nhập và phát triển; hoạt động chỉ đạo điều hành phát triển giáo dục và đào tạo (GDĐT); thông tin hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; thông tin về tổ chức bộ máy, các cơ quan giáo dục, đơn vị giáo dục tạo

thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ nhu cầu tìm kiếm, tra cứu thông tin của ngành.

Thư điện tử phải được ngành giáo dục hoặc cơ quan quản lý cung cấp, đảm bảo tính pháp lý, gửi nhận thư điện tử phải đảm bảo an toàn, bảo mật. Tiếp tục mô hình công, trang thông tin điện tử 4 cấp (từ Bộ, Sở, Phòng và Cơ sở giáo dục) đảm bảo đạt mục tiêu công, trang thông tin điện tử 4 cấp như chỉ đạo.

Cung cấp đầy đủ các thông tin chỉ đạo, điều hành từ Sở, Phòng đến các Cơ sở giáo dục, kế hoạch phát triển giáo dục của tỉnh, thông tin các lĩnh vực quản lý nhà nước về giáo dục trên phạm vi địa bàn tỉnh.

Cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 trên diện rộng cho người dân và doanh nghiệp; từng bước thiết lập và hoàn thiện hệ thống thông tin hai chiều giữa chính quyền và người dân làm cho hoạt động của cơ quan quản lý giáo dục minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn và đẩy mạnh quảng bá hình ảnh của ngành giáo dục.

Tăng cường cung cấp thông tin hữu ích về các dịch vụ và dịch vụ có nội dung thông tin số cho các cá nhân, tổ chức quan tâm.

Làm căn cứ để các phòng chuyên môn thuộc Sở, Phòng, đơn vị thuộc Sở, các tổ chức Đảng, Đoàn thể chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công trực tuyến, dịch vụ dữ liệu trên công, trang thông tin điện tử qua nhiều phương thức khác nhau.

## **2. Yêu cầu:**

Tên miền truy cập hệ thống thư điện tử, công thông tin điện tử của cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định hiện hành; sử dụng thêm tên miền cấp 2 có dạng “quangngai.edu.vn”, “quangngai.gov.vn” phù hợp với điều kiện cụ thể.

Triển khai hệ thống công, trang thông tin điện tử 4 cấp (từ Bộ, Sở, Phòng và Cơ sở giáo dục) đảm bảo đạt mục tiêu; cung cấp ngày càng nhiều dịch vụ công mức 3, mức 4 góp phần cải cách hành chính.

Các thông tin cung cấp cần bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; bám sát chủ trương, chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh giai đoạn 2021-2025; phục vụ kịp thời chỉ đạo, điều hành của Sở, Phòng trong công tác quản lý của các cơ sở giáo dục và cung cấp thông tin của cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân; cung cấp các thông tin hữu ích và các dịch vụ, nội dung thông tin số cho cha mẹ học sinh, học sinh, đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Thực hiện đối thoại trực tuyến với công dân, cha mẹ học sinh, học sinh và doanh nghiệp để tiếp nhận, giải đáp và minh bạch thông tin trong chỉ đạo, điều hành, quản lý giáo dục.

Chấp hành, nghiêm túc chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước theo các quy định hiện hành.

Việc triển khai Kế hoạch phải thiết thực, đồng bộ, liên thông và bám sát quy định, quy chuẩn, quá trình vận hành thể hiện được sự liên thông, tương tác đa chiều thành một kênh chính thống về thông tin trực tuyến của ngành giáo dục tỉnh Quảng Ngãi.

Về mặt giải pháp kỹ thuật công, trang thông tin đã được xây dựng, tạo kết nối liên thông, sử dụng các giải pháp kết nối, chuẩn kết nối, giao tiếp đảm bảo theo quy định của Bộ GDĐT, nâng cấp công thông tin phải đảm bảo cung cấp tốt các yêu cầu tối thiểu và dịch vụ công trực tuyến, tiện ích trong giáo dục như bài giảng điện tử, tra cứu điểm thi, tuyển dụng giáo viên, thi nâng ngạch,... Sử dụng Công thông tin của Sở GDĐT có chuẩn kết nối với Bộ GDĐT làm cơ sở kết nối các trang thông tin của đơn vị trực thuộc sở, phòng giáo dục và đào tạo, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

Cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin quan trọng cần thiết; các thông tin, tư liệu phản ánh trên Cổng, Trang thông tin điện tử phải đảm bảo đa dạng, phong phú, có hệ thống, phải đảm bảo tính khách quan, trung thực nhằm đáp ứng nhu cầu về tìm hiểu học tập, tra cứu thông tin, duy trì tần suất cập nhật thông tin.

Nâng cao chất lượng thông tin, bài, ảnh đăng tải trên cổng, trang thông tin điện tử, thu hút ngày càng nhiều người quan tâm, tham gia và sử dụng cổng, trang thông tin điện tử của ngành giáo dục.

## **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

### **1. Hệ thống công, trang thông tin điện tử cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục thống nhất, liên thông, thông suốt 4 cấp**

Đến năm 2022, có 100% cơ sở giáo dục có cổng, trang thông tin điện tử (kể cả các cơ sở giáo dục ngoài công lập, nhóm trẻ gia đình).

Thực hiện đào tạo chuyển giao công nghệ và kỹ năng cập nhật thông tin, viết tin bài đăng lên cổng, trang thông tin điện tử cho các cơ sở giáo dục.

Tích hợp các cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, khai thác, trao đổi thông tin từ nhà trường đến học sinh thông qua cổng, trang tin điện tử có hiệu quả.

### **2. Thông tin chủ yếu trên cổng thông tin điện tử của cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục**

Thực hiện theo Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

### **3. Triển khai hệ thống dịch vụ công trên cổng, trang thông tin điện tử của đơn vị**

Sở Giáo dục và Đào tạo thiết lập nhóm thư điện tử dùng để gửi thông tin đến các sở giáo dục, trên tên miền:

\*\*\*@quangngai.edu.vn; \*\*\*-sgd@quangngai.gov.vn; \*\*\*.soquangngai@moet.edu.vn

Đẩy mạnh hoạt động tiếp nhận và trả lời câu hỏi của học sinh, cha mẹ học sinh, công dân qua Chuyên mục Hỏi – Đáp;

Cung cấp kịp thời các thủ tục hành chính được UBND tỉnh ban hành theo lộ trình; triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4.

Khuyến khích triển khai đối thoại trực tuyến giữa cán bộ quản lý giáo dục, viên chức, người lao động:

+ Đối tượng: Cơ quan quản lý giáo dục với cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục với viên chức, người lao động.

+ Nội dung: Những vấn đề liên quan đến giáo dục và đào tạo cần giải quyết, đặt câu hỏi trước, trong và sau khi diễn ra cuộc đối thoại, được gửi về qua địa chỉ email hay điện thoại của Ban Biên tập cổng, trang thông tin điện tử cấp quản lý.

#### **4. Đẩy mạnh thông tin các lĩnh vực quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn và cung cấp các dịch vụ nội dung thông tin số**

Cung cấp các thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, chính sách của Tỉnh ủy, HĐND, UBND để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, của tỉnh trong nhiệm kỳ mới nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, sự đồng thuận cao của cấp ủy, chính quyền và toàn xã hội.

Cung cấp các thông tin, giới thiệu hình ảnh về sự hội nhập và phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh đến với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Tăng cường cung cấp thông tin hữu ích về các dịch vụ trên cổng, trang và dịch vụ có nội dung thông tin số cho các cá nhân, tổ chức quan tâm.

#### **5. Đổi mới giao diện và các kỹ thuật đảm bảo yêu cầu khai thác thông tin dữ liệu**

Thay đổi giao diện của cổng, trang thông tin điện tử phù hợp với mục tiêu cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến với các mục tin có nội dung phong phú, đa dạng, thiết thực với giao diện thân thiện, khoa học, dễ truy cập; phối hợp với nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, băng thông nhằm cải thiện tốc độ truy cập.

Khuyến khích đưa vào sử dụng và duy trì hiệu quả phiên bản tiếng Anh cho cổng, trang thông tin điện tử của đơn vị có khả năng và nhu cầu.

Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật cho cổng, trang thông tin điện tử của đơn vị.

## **6. Đào tạo, tập huấn hàng năm:**

a) Tổ chức tập huấn về kỹ năng viết tin, bài, biên tập, xử lý đồ họa, kỹ thuật, cập nhật thông tin:

- Đối tượng: Thành viên Ban biên tập sở, phòng, cơ sở giáo dục.

- Nội dung: Kỹ năng tiếp nhận, xử lý thông tin, kỹ năng viết tin, bài...

b) Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng quản lý, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 cho các cơ quan, đơn vị:

- Đối tượng: các cán bộ làm công tác triển khai các dịch vụ công mức 3, mức 4 tại các cơ quan.

- Nội dung: Kỹ năng quản lý thông tin trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến; việc tiếp nhận hồ sơ, xử lý hồ sơ,...

c) Tập huấn công nghệ mới, giải pháp mới áp dụng trên cổng, trang thông tin điện tử (nếu có):

- Đối tượng: Các cán bộ công nghệ thông tin đảm trách vận hành kỹ thuật cổng, trang của sở, phòng và cơ sở giáo dục.

- Nội dung: Chuyên gia các công nghệ mới được áp dụng để xây dựng cổng thông tin điện tử đơn vị.

## **7. Chỉ tiêu**

Đăng tải đầy đủ bộ thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện lên cổng, trang thông tin điện tử Sở, Phòng đạt tỷ lệ 100%.

Cung cấp đầy đủ 100% hộp thư điện tử cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

Đăng tải 50 tin, bài trở lên/năm (tối thiểu từ 1 - 4 tin bài/tháng).

Cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của Sở, Phòng và Cơ sở giáo dục.

## **8. Kiểm tra, đánh giá hoạt động của hệ thống thư điện tử và cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục**

Hệ thống thư điện tử và cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục được kiểm tra, đánh giá, xếp hạng định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp quản lý.

Nội dung kiểm tra, đánh giá gồm kiểm tra việc tuân thủ và đánh giá mức độ thực hiện các quy định của các văn bản pháp luật liên quan. Cổng, trang thông tin điện tử, thu hút nhiều người quan tâm, tham gia và sử dụng được đánh giá đạt hiệu quả cao thì được tuyên dương khen thưởng.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp hạng hoạt động hệ thống thư điện tử và cổng, trang thông tin điện tử của các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục trực thuộc; công khai kết quả trên cổng thông tin điện tử

của sở. Đánh giá thi đua việc ứng dụng, sử dụng thư điện tử, phát triển công, trang tin điện tử đối với các đơn vị thuộc sở vào cuối năm học và khen thưởng các đơn vị có thành tích xuất sắc.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp hạng hoạt động hệ thống thư điện tử và công, trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục trực thuộc; công khai kết quả trên công thông tin điện tử của phòng. Đánh giá thi đua việc ứng dụng, sử dụng thư điện tử, phát triển công, trang tin điện tử đối với các đơn vị thuộc phòng vào cuối năm học và khen thưởng các đơn vị có thành tích xuất sắc, đề nghị cấp trên khen thưởng.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Nhiệm vụ chung của cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục (Mầm non, Tiểu học, Trung học, Trung tâm):**

Xây dựng quy chế quản lý, vận hành, sử dụng thư điện tử và công, trang thông tin điện tử; Thành lập Ban Biên tập, Tổ giúp việc Ban Biên tập công, trang tin điện tử của đơn vị.

Thủ trưởng đơn vị thành lập Ban Biên tập công, trang thông tin điện tử (hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm); phân công một lãnh đạo đơn vị làm trưởng Ban Biên tập.

Thủ trưởng đơn vị ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng công thông tin điện tử, trong đó cần quy định tối thiểu các nội dung sau: Nội dung đăng tải trên công thông tin điện tử; Quy trình tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật và xử lý thông tin đăng tải trên công thông tin điện tử; Thời hạn cung cấp, cập nhật thông tin trên công thông tin điện tử; Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc cung cấp, tổng hợp, thẩm định và duyệt nội dung đăng tải trên công thông tin điện tử; Quy định về trách nhiệm quản lý, vận hành kỹ thuật công thông tin điện tử; Chế độ làm việc của các thành viên Ban Biên tập.

Hàng năm xây dựng kế hoạch kinh phí, nâng cấp, bảo trì đáp ứng yêu cầu quản lý, an toàn thông tin và nhu cầu sử dụng.

Thủ trưởng đơn vị đảm bảo duy trì, vận hành ổn định hệ thống thư điện tử và công, trang thông tin điện tử, an toàn thông tin, đảm bảo an toàn thông tin cá nhân; chịu trách nhiệm về thông tin đăng tải trên công thông tin điện tử.

#### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn, triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công, trang thông tin điện tử tại sở, các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục.

Văn phòng Sở, chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nâng cấp, kết nối liên thông vận hành đồng bộ hệ thống thư điện tử và công, trang thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trong ngành. Đưa nội dung xây dựng, nâng cấp, quản lý, vận hành hệ thống thư điện tử và công, trang thông tin điện tử vào kế hoạch công tác hàng năm.

Phòng Kế hoạch Tài chính phối hợp, thực hiện các thủ tục liên quan kinh phí hoạt động, nâng cấp, duy trì hàng năm theo quy định.

Báo cáo kết quả triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử của sở, các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Công nghệ thông tin) khi có yêu cầu.

### 3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phòng giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, đôn đốc tổ chức hoạt động, đảm bảo hoạt động liên tục khi sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử tại phòng và cơ sở giáo dục trực thuộc.

Xây dựng, kinh phí, nâng cấp, duy trì, quản lý, vận hành hệ thống thư điện tử, công nghệ thông tin điện tử vào kế hoạch công tác hàng năm.

Báo cáo kết quả triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

### 4. Các cơ sở giáo dục

Các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm triển khai, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử đảm bảo giao dịch, kết nối liên thông, hoạt động liên tục, chia sẻ và công khai thông tin trên môi trường mạng theo quy định.

Đưa nội dung xây dựng, nâng cấp, duy trì, quản lý, vận hành hệ thống thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử vào kế hoạch công tác hàng năm.

Xây dựng kế hoạch kinh phí chi tiết các nội dung chi hàng năm như: Thuê đường truyền Internet; Duy trì Tên miền (Domain name); Lưu trữ Web (Web Hosting); Nhuận bút, thù lao tin, bài, ảnh, Ban Biên tập, Tổ giúp việc Ban Biên tập,...; Bảo dưỡng, nâng cấp, mua sắm thiết bị; Tập huấn nghiệp vụ viết tin, bài, kỹ thuật đồ họa, bảo mật,...

Báo cáo kết quả triển khai tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử khi có yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao, đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện theo kế hoạch, phân công trách nhiệm, nội dung công việc, tiến độ thực hiện và chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở thống nhất, chỉ đạo thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT huyện/thị xã/thành phố;
- Trung tâm GDNV-GDTC huyện;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng Sở GDĐT;
- Công ty Viettechkey (phối hợp);
- Lưu, VT, VP, ndh.

#### GIÁM ĐỐC



**Đỗ Văn Phú**